HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 38/2026/NQ-HĐND	*Thành phố Huế, ngày 04 tháng 11 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Huế

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 147/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán vốn đầu tư công và kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 15353/TTr-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí,

định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Huế; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Huế (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước để thực hiện công tác phòng, chống ma túy theo quy định của Nghị quyết này.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện công tác phòng, chống ma túy từ nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Huế.

Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Bảo đảm công khai, minh bạch, không dàn trải, không bình quân và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

2. Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể của Chương trình giai đoạn 2026 - 2030, không vượt quá tổng mức vốn đầu tư phát triển và vốn sự nghiệp của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Ưu tiên phân bổ, thực hiện nhiệm vụ trọng tâm: công tác giảm cầu, quản lý người nghiện, quản lý sau cai nghiện, phòng ngừa và hỗ trợ địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; xã biên giới, xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4. Gắn phân bổ vốn với kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ giải ngân.

5. Việc phân bổ nguồn vốn bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung với các chương trình mục tiêu quốc gia khác thực hiện trên cùng địa bàn. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách.

Điều 3. Tiêu chí, hệ số, định mức phân bổ vốn

1. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn cho các xã, phường thực hiện như sau:

a) Tiêu chí, hệ số gốc (Hg): Kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy và địa bàn không ma túy theo Quyết định của cấp có thẩm quyền để xác định hệ số gốc phân bổ cho các xã, phường. Kết quả rà soát, đánh giá của năm liền kề trước năm ngân sách được sử dụng làm căn cứ xác định hệ số phân bổ cho năm ngân sách.

- Xã, phường không ma túy: Hg = 1,0.

- Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III: Hg = 1,5.

- Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại II: Hg = 2,0.

- Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại I: Hg = 3,0.

b) Tiêu chí, hệ số tăng thêm (Htt): Việc xác định xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III được căn cứ kết quả xác định, phân định và công bố của cấp có thẩm quyền.

- Xã, phường thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III: Htt = 1,5.

- Xã, phường không thuộc đối tượng được hưởng hệ số tăng thêm: Htt = 1,0.

c) Hệ số phân bổ (Hpb):

Hệ số phân bổ bằng hệ số gốc nhân với hệ số tăng thêm: Hpb = Hg x Htt.

d) Số vốn phân bổ cho từng xã, phường:

$$V_i = \frac{V \times H_{pb,i}}{\Sigma H_{pb,i}}$$

Trong đó: Vi là số vốn phân bổ cho xã, phường thứ i; V là tổng số vốn dành để phân bổ cho các xã, phường; Hpbi là hệ số phân bổ của xã, phường thứ i, được xác định theo điểm c khoản này; ΣHpbi là tổng hệ số phân bổ của tất cả các xã, phường thuộc diện phân bổ vốn.

2. Định mức phân bổ vốn

a) Đối với vốn chi thường xuyên: Ngân sách Trung ương và ngân sách thành phố phân bổ cho các sở, ban, ngành để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, nội dung của Chương trình với định mức không vượt quá 40% tổng số vốn của Chương trình; số vốn còn lại được phân bổ cho các xã, phường theo tiêu chí, hệ số phân bổ vốn cho các xã, phường quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Đối với vốn đầu tư phát triển: Công an thành phố thực hiện đầu tư các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

c) Các xã, phường căn cứ tình hình thực tế ngân sách địa phương, chủ động cân đối, bố trí ngân sách thực hiện Chương trình.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 11 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2030.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, Kỳ họp chuyên đề lần thứ 4 thông qua ngày 04 tháng 11 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Tài chính, Tư pháp, Công an, Dân tộc và Tôn giáo;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố, UBMTTQVN thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT HĐND, UBND các phường, xã;
- VP: LĐ và các CV;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến